

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 47/2018/HS-PT
Ngày: 26-4-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Dũng.

- *Các Thẩm phán:* Bà Trịnh Thị Thu Lan.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quảng Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 47/2018/TLPT-HS ngày 01/3/2018 đối với bị cáo Trương Minh T, do có kháng cáo của bị cáo Trương Minh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HS-ST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

****Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: Trương Minh T; **tên gọi khác:** T; **sinh ngày** 01/01/1989, **tại tỉnh** Quảng Ngãi; **nơi cư trú:** Tổ xx, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; **nghề nghiệp:** Không; **trình độ học vấn:** 08/12; **dân tộc:** Kinh; **giới tính:** Nam; **tôn giáo:** không; **quốc tịch:** Việt Nam; **Cha không xác định được và con** bà Trương Thị P; **Vợ, con:** Chưa có; **tiền án:** có 02 tiền án (Ngày 06/3/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 05 tháng tù về tội “*Bắt giữ người trái pháp luật*”, đến ngày 29/6/2012 chấp hành xong hình phạt; Ngày 18/9/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 30 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, đến ngày 14/7/2015 chấp hành xong hình phạt); **tiền sự:** không có; **bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam** từ ngày 02/12/2016 cho đến nay; **bị cáo đang giam;** có mặt tại phiên tòa;

Ngoài ra còn có các bị cáo Đinh Trương Hoài C, Trần Duy T không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 01/7/2016, Đinh Trương Hoài C ngồi nhậu tại phía trước cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cùng với Trương Quang H, Võ Thành T và một số người khác không xác định được nhân thân lai lịch. Trong lúc ăn nhậu, C gọi điện cho anh Nguyễn Anh H đến nhậu cùng với C. Sau đó anh H đến nhậu chung với nhóm của C, do C có những lời lẽ xúc phạm H, giữa C và H xảy ra mâu thuẫn. Nên H dùng tay tát vào mặt C 02 cái rồi bỏ đi. C bức tức vì bị H đánh nên gọi điện thoại cho Trương Minh T để nhờ T đánh H trả thù. T đang ngồi nhậu tại quán H ở bờ kè sông K, nên C nhờ Võ Thành T chở C đến gặp T, còn Trương Quang H điều khiển xe của C đi về nhà của H.

Khi đến quán H thì gặp T đang ngồi nhậu với Trần Duy T, N, H. C kể cho T nghe việc C bị H đánh và nhờ T cùng đi đánh H. T đồng ý, T đi theo sau T nghe rõ nội dung C nói với T nên cũng đồng ý với C đi đánh H. Đồng thời, C nảy sinh ý định nếu tìm H đánh không được thì sẽ đốt nhà của H nên C nói với T: *“Đi mua xăng, nếu lên nhà H không có H ở nhà sẽ dùng xăng đốt nhà H”*. T đồng ý, lúc này T đứng gần nghe rõ C và T bàn bạc về việc đi mua xăng để đốt nhà H nhưng không nói gì mà đồng ý tham gia đi cùng. T gọi Phạm Văn C đang bán kẹo kéo gần đó đến và mượn xe của T để đưa cho C đi mua xăng, khi C đến thì C đưa cho T 40.000 đồng để T đưa cho C đi mua 04 chai xăng được chứa trong chai nhựa Trà Xanh loại ½ lít. Sau đó, T rủ N, H đến nơi mình đang đứng để cùng đi đánh H, rồi T nói Nam đi lấy 06 cây mã tấu để chém H. C đi mua 04 chai xăng bỏ trong túi ni lông rồi về đưa cho T, T treo 04 chai xăng trên cổ xe 67 của T. Trong lúc H điều khiển xe đi ra bờ kè gặp nhóm của C thì bị tai nạn nên T điều khiển xe Ariblade biển kiểm soát 76U1-xxxx của mình đến đón H ra bờ kè gặp nhóm của C. Sau khi cả nhóm tập trung thì C nói: *“Nó đòi tìm em, thì em tìm nó trước”*. Sau đó, T điều khiển xe Ariblade biển kiểm soát 76U1-xxxxx chở H và C đi tìm H đánh trả thù, còn T biết T treo 04 chai xăng trên xe của mình để đi đốt nhà H nhưng vẫn điều khiển xe 67 có treo 04 chai xăng chở T lên nhà H nếu không đánh được H thì đốt nhà của H. Riêng C, Hạnh, Nam đi taxi để đến nhà H tìm đánh, chém H. Khi nhóm của C tới nhà H tại địa chỉ 117 đường T, thành phố Q thì thấy nhà H đóng cửa. T cầm 04 chai nhựa chứa xăng ném xuống trước cửa nhà H, thấy vậy C ném mã tấu đang cầm xuống đất và lấy 01 chai xăng tưới lên cánh cửa sắt nhà H ở phía Tây và bảng hiệu quảng cáo phía Tây, còn T lấy 02 chai xăng tưới lên cửa sắt phía Đông nhà H. Sau đó, T dùng máy lửa quẹt đốt cửa sắt và bảng hiệu của nhà anh H.

Sau khi đốt xong, cả nhóm C, T và T bỏ đi mặc cho hậu quả xảy ra. Khi lửa bốc cháy trên hai cánh cửa sắt và lan vào bên trong cánh cửa sắt thì anh Nguyễn Anh H (em ruột H) đang ngủ trong nhà phát hiện, Hòa dùng nước tưới dập lửa trong thời gian khoảng 10 phút thì lửa tắt.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra tiến hành tổ chức khám nghiệm hiện trường và thu giữ vật chứng gồm:

- + 01 chai nhựa bên trong có chứa chất lỏng;
- + 01 miếng băng nhựa đã thay đổi hình dạng do bị cháy;
- + 16 lá sắt cửa nhà vợ chồng H đã bị hư hỏng;

+ 01 USB màu trắng bên trong có chứa đoạn camera ghi lại thời điểm các đối tượng dùng xăng đốt bảng hiệu và cửa kéo bằng sắt.

Đối với quẹt lửa Trương Minh T sử dụng để đốt, thì T khai đã vứt bỏ không xác định được địa điểm, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Tại Kết luận số 34/KL - HĐĐGTTTHS ngày 20/7/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận: 01 (một) bảng hiệu quảng cáo, kích thước (0,8 x 0,15 x 2,6) m. Trị giá 550.000 đồng.

Tại Kết luận số 51/KL - HĐĐGTTTHS ngày 31/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận 01 (một) cửa kéo bằng sắt (2 cánh), kích thước (4x2,7) m. Trị giá 3.553.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản (bảng hiệu quảng cáo, cửa sắt) của vợ chồng Nguyễn Anh H, Trần Vũ Khả Huỳnh bị thiệt hại là 4.103.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 485/C54C (Đ4) ngày 27/7/2016, phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng thuộc Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất lỏng màu xanh nhạt đựng trong chai nhựa gửi giám định là xăng; thể tích là 292ml.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Trương Minh T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng: Điểm b, e khoản 2 Điều 143; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Minh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ 02/12/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Đinh Trương Hoài C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, Trần Duy T 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”, tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/01/2018, bị cáo Trương Minh T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Minh T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phúc thẩm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Minh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trương Minh T khai nhận: Sau khi bị cáo T nghe Đinh Trương Hoài C kể lại sự việc bị anh H đánh và C đã rủ Trương Minh T, Trần Duy T đến nhà anh H để đánh trả thù, nếu không gặp anh H thì dùng xăng đốt nhà thì Trương Minh T, Trần Duy T đều đồng ý. Bị cáo đã mượn xe mô tô của Võ Thành T đưa cho Phạm Văn C đi mua xăng để đốt nhà anh H. Bị cáo T bảo N đi lấy 06 cây mã tấu để chém anh H. Khi đến nhà anh H tại số 117 đường T, thành phố Q các bị cáo đã đập cửa gọi anh H ra để đánh, nhưng không có ai mở cửa nên Đinh Trương Hoài C và Trương Minh T đã dùng xăng mang theo tưới và đốt cháy một cửa sắt, một bảng hiệu nhà anh H. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo đã hủy hoại là 4.103.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Minh T về tội “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại các điểm b, e khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trương Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 3 năm tù là nặng.

Xét kháng cáo của bị cáo Trương Minh T, thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang dư luận xã hội. Bị cáo Trương Minh T đã có hai tiền án, ngày 06/3/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 05 tháng tù về tội “*Bắt giữ người trái pháp luật*”, đến ngày 29/6/2012 chấp hành xong hình phạt; ngày 18/9/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 30 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, đến ngày 14/7/2015 đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo đã có hai tiền án chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội mà đến ngày 01/7/2016 bị cáo cùng với Đinh Trương Hoài C, Trần Duy T tiếp tục thực hiện hành vi hủy hoại tài sản nên lần phạm tội này của bị cáo T thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*” thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Nên cần xử phạt Trương Minh T một mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung loại tội phạm này. Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để tuyên phạt Trương Minh T 03 năm tù là không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết nào mới, ngoài ra những lý do kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã được cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng đầy đủ cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Minh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trương Minh T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”, nhưng lại áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự “*phạm tội có tính chất côn đồ*” đối với bị cáo T là sai sót, nên cần rút kinh nghiệm.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Bị cáo Trương Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Minh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm b, e khoản 2 Điều 143; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Minh T 03 (ba) năm tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ 02/12/2016.

2. Bị cáo Trương Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Q;
- Công an thành phố Q;
- THA dân sự thành phố Q;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Dũng

